**TUẦN 0**

**Thứ năm ngày 5 tháng 9 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1 + 2 KHAI GIẢNG**

**GV+HS dự tại sân trường**

**Tiết 3 LÀM QUEN VỚI TRƯỜNG LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Qua bài học, HS cần đạt:

**1. Phẩm chất:**

- Yêu quý lớp học - nơi diển ra những hoạt động học tập thú vị.

- Biết cách làm quen, kết bạn. Hiểu và gần gũi bạn bè trong lớp, trong trường.

**2. Năng lực:**

- Làm quen với trường lớp.

- Gọi đúng tên, hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập.

- Phát triển kĩ năng nói, thêm tự tin khi giao tiếp.

- Có kĩ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh minh họa.

**II. CHUẨN BỊ:**

GV&HS:

- Nắm vững các nguyên tắc giao tiếp khi chào hỏi, giới thiệu, làm quen.

- Biết một số từ ngữ chỉ đồ dùng học tập trong các phương ngữ (miền Nam, cái bút gọi là cái viết, cái tẩy gọi là cục gôm,…).

- Hiểu công dụng và biết cách sử dụng đồ dùng học tập cần thiết đối với HS như sách, vở, phấn bảng, bút mực, bút chì,…Hiểu thêm công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng học tập khác ( đồ dùng không bắt buộc) như bộ thẻ chữ cái, máy tính bảng,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động (3 – 5 phút)**

**a. Mục tiêu:**Tạo không khí hứng khởi cho HS khi ngày đầu tiên bước vào lớp1

**b. Cách tiến hành**:

- GV chúc mừng HS đã được vào lớp 1.

- GV giới thiệu bản thân: họ tên, tuổi,…

**2. Khám phá (20 phút)**

**2.1. Hoạt động**:  **Làm quen với trường lớp**

**a. Mục tiêu:**HS làm quen với trường, lớp & một số quy định của lớp học.

**b. Cách tiến hành**:

- GV cho HS quan sát và trả lời các câu hỏi:



+ Tranh vẽ cảnh ở đâu, vào thời điểm nào?

+ Khung cảnh gồm những gì?

- HS trả lời.

- GV chốt lại câu trả lời câu trả lời: Tranh vẽ cảnh trường học, vào giờ ra chơi…

- Cho HS kể tên những phòng, dãy nhà có trong trường mình.

- Khi HS trả lời câu hỏi của GV, GV kết hợp nhắc nhở HS thực hiện tốt những quy định như: Đứng lên chào thầy cô khi thầy cô bước vào lớp, giữ trật tự trong giờ học, giữ gìn vệ sinh chung.

**2.2. Hoạt động 3: Làm quen với bạn bè**

**a. Mục tiêu:**HS biết làm quen với bạn mới

**b. Cách tiến hành**:

- Cho HS quan sát tranh trong SHS (trang 7) và trả lời các câu hỏi:

+ Tranh vẽ những ai?

+ Các bạn HS đang làm gì?

+ Đến trường học, Hà và Nam mới quen nhau. Theo em, để làm quen, các bạn sẽ nói với nhau thế nào?...

- GV thống nhất câu trả lời của HS.

- GV giới thiệu chung về cách làm quen với bạn mới: chào hỏi, giới thiệu bản thân.

- HS chia nhóm đôi, đóng vai trong tình huống bạn mới quen.

- Đại diện vài nhóm lên trình bày trước lớp.

- GV nhận xét.

**Tiết 4 LÀM QUEN VỚI THẦY CÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh làm quen, biết tên các bạn trong lớp, các thầy cô giáo giảng dạy ở lớp mình và các thầy cô trong BGH.

**II. QUY MÔ TỔ CHỨC**

- Tổ chức theo quy mô lớp.

**III. CHUẨN BỊ**

+ Giáo viên :

Các danh hiệu cá nhân, tập thể nhà trường.

Một số hình ảnh thầy cô giáo nếu có .

+ Học sinh :

Biết tên của thầy cô chủ nhiệm mình..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định tổ chức:

2. Hoạt động chính :

\* Bước 1 : Chuẩn bị.

+ Chia lớp thành 4 nhóm.

\* Bước 2 :

+ Các bạn trong lớp, theo từng nhóm đứng lên tự giới thiệu mình?

+ HS tiến hành thảo luận để nhớ và giới thiệu được tên các bạn ở các nhóm khác:

+ Gợi ý các câu hỏi :

- Tên các bạn nhóm 1, 2?

+ Giới thiệu tên thầy cô, giáo:

- Thầy, cô chủ nhiệm lớp em tên là?

- Ngoài ra em còn biết thêm thầy cô nào nữa, thầy cô đó dạy lớp mấy, hay đang làm gì?

\* Buớc 3 : Nhận xét – đánh giá.

- Biểu dương, khen ngợi những cá nhân tham gia thảo luận tốt, biết được nhiều thầy cô

trong trường.

- Những em tự giới thiệu về thầy cô giáo trong trường rõ ràng:

- GV dạy lớp 1B, Tổng phụ trách đội, Hiệu trưởng.

- Cả lớp hát bài : Đi học – Sáng tác : Bùi Đình Thảo – Minh Chính.

- Vừa hát vừa vỗ tay.

- GV nhận xét

**Buổi chiều**

**Tiết 1 KIỂM TRA SÁCH VỞ VÀ ĐỒ DÙNG HỌC TẬP.**

**HƯỚNG DẪN CÁCH SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết được tác dụng của sách vở, đồ dùng học tập.

- Nêu được lợi ích của việc giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập. Thực hiện giữ gìn sách vở và đồ dùng học tập của bản thân. Biết nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập.

- Giáo dục HS yêu quý và giữ gìn sách vở, đồ dùng học tập cẩn thận.

**II/ CHUẨN BỊ:**

- Tranh minh hoạ, vài bộ sách vở được bảo quản sạch đẹp.

- Vở bài tập đạo đức, sách vở, đồ dùng học tập.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1/ Ổn định tổ chức:

2/ Nội dung

\*Hoạt động 1: Kiểm tra sách vở và đồ dùng học tập

- GV: Hãy kể những đồ dùng học tập mà em có?

- Giới thiệu đồ dùng học tập

-HS tự kiểm tra và nêu ĐDHT của bản thân.

GV mời bất kỳ HS lên giới thiệu.

- Yêu cầu HS vỗ tay tuyên dương.

 Được đi học là quyền lợi của trẻ em. Việc giữ gìn đồ dùng học tập chính là giúp các em thực hiện tốt quyền được đi học của mình.

\*Hoạt động 2: Hướng dẫn cách sử dụng và bảo quản

- GV cho HS kể tên các đồ dùng mình mang đi

- HS kể: Sách, vở, thước, bút chì, bảng con,...

- GV: Làm thế nào để đồ dùng luôn được sạch đẹp?

- HS thảo luận nhóm đôi, đại diện lên trình bày:

+ Bọc sách, bọc vở, viết nhãn vở

+ Viết bài xong phải cất bút, tẩy, thước, … vào hộp bút

+ Không để bẩn tập vở, không xé, không vứt thước, bút, bừa bãi…

->Củng cố: Giữ gìn đồ dùng học tập là một trong những nhiệm vụ học tập mà em phải thực hiện. Có như thế em mới thực hiện tốt quyền học tập của mình.

- Vậy bạn nào hứa từ nay sẽ thực hiện tốt?

3/ Nhận xét, dặn dò:

- Dặn HS sửa sang lại sách vở, đồ dùng học tập để tham gia cuộc thi “sách vở ai đẹp nhất”.

- Nhận xét tiết học.

**Tiết 2 AN TOÀN GIAO THÔNG**

**BÀI 1: ĐÈN TÍN HIỆU GIAO THÔNG**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Biết ý nghĩa hiệu lệnh của các tín hiệu giao thông, nơi có tín hiệu đèn giao thông.Có phản ứng đúng với tín hiệu giao thông.

- Xác định vị trí của đèn giao thông ở những phố có đường giao nhau, gần ngã ba, ngã tư, Đi theo đúng tín hiệu giao thông để bảo đảm an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV : Tranh vẽ phóng to

- HS: Sách giáo khoa.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Hoạt động khởi động:**  -Giáo viên cho học sinh nghe bài hát: Đường tín hiệu giao thông .  - Đèn tín hiệu là hiệu lệnh chỉ huy giao thông, điều khiển các loại xe qua lại.  - Có 2 loại đèn tín hiệu, đèn cho các loại xe và đèn cho người đi bộ.  - Tín hiệu đèn cho các loại xe gồm 3 màu: Đỏ, vàng, xanh.  - Đèn tín hiệu cho người đi bộ có hình người màu đỏ hoặc xanh.  -GV nói: Để giúp các em nhận biết được các tín hiệu trên đường an toàn thì hôm nay cô cùng các em tìm hiểu qua bài “**Đèn tín hiệu giao thông**”  **2. Hoạt động khám phá:**  **Mục tiêu**:  + Nhận biết được Đèn tín hiệu giao thông  + Biết được tác dụng của các loại đèn tín hiệu giao thông.  + Chấp hành tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn cho mình và cho mọi người.  **2.1. Tìm hiểu đèn tín hiệu giao thông.**  **a.Đèn tín hiệu giao thông ba màu**  **-** Cho hs thảo luận nhóm 4: Quan sát 4 tranh trong sách giáo khoa( trang 8) trả lời câu hỏi:  + Đèn tín hiệu giao thông đặt ở những nơi nào?.  + Khi có tín hiệu đèn xanh các em được làm gì?  + Khi có tín hiệu đèn vàng các em phải làm gì?  + Khi có tín hiệu đèn đỏ các em phải làm gì?  **b. Đèn tín hiệu giao thông hai màu**  **-** Cho hs thảo luận nhóm 4: Quan sát 2 tranh trong sách giáo khoa( trang 9) trả lời câu hỏi:Đèn tín hiệu giao thông hai màu dành cho người đi bộ:  + Khi có tín hiệu đèn xanh các em được làm gì?  + Khi có tín hiệu đèn đỏ các em phải làm gì?  **2.2 Đèn tính hiệu giao thông hai màu ở nơi giao nhau với đường sắt.**  **-** Cho hs thảo luận nhóm 2: Quan sát tranh trong sách giáo khoa ( trang 9) trả lời  +Khi cóĐèn tính hiệu giao thông hai màu ở nơi giao nhau với đường sắt thì các em phải làm gì?.  -Giáo viên nhận xét, đánh giá. Liên hệ giáo dục các em khi tham gia giao thông.  **3/ Hoạt động thực hành**:  **Mục tiêu:**  - HS nhận biết được các tình huống, hành vị có thể xảy ra tai nạn giao thông.  - Biết nói lời khuyên đúng, sai với bạn khi tham gia giao thông.  **3.1. Tình huống nào trong tranh Ai được đi trong các tình huống sau:**  GV cho HS quan sát tranh theo nhóm đôi, trao đổi :  + Ở tranh 1: người đi bộ hai xe được đi ? .Vì sao?  + Ở tranh 2: người đi bộ hai xe được đi ? .Vì sao?  **3.2. Hành vi nào trong tranh chỉ ra ai chấp hành và ai không chấp hành tín hiệu đèn giao thông.**  -GV cho HS quan sát tranh theo nhóm đôi, trao đổi  + Em nhìn thấy những trường hợp nào vi phạm đèn tín hiệu. Những trường hợp chấp hành đèn tín hiệu.  + Em đồng tình với trường hợp nào trong tình huống 1(bằng cách sử dụng thẻ).  + Em nhìn thấy những trường hợp nào vi phạm đèn tín hiệu. Những trường hợp chấp hành đèn tín hiệu.  - Em đồng tình với hành vi tham gia giao thông nào trong từng bức tranh (bằng cách sử dụng thẻ)  - Em hãy nói lời khuyên cho với những hành vi chưa đúng ?  thẻ).  - GV chốt lại nội dung chính và giáo dục HS.  **4.Hoạt động vận dụng:**  **Mục tiêu:** Chia sẻ với bạn hoặc người thân những việc cần làm để phòng tránh tai nạn giao thông xảy ra trên đường đến trường.  - GV chia nhóm, nêu yêu cầu:  +Em hãy chọn màu phù hợp cho đèn tín hiệu giao thông.  ***+ Trò chơi “ai đúng luật*** ” ***1 HS làm quản trò***.  - Khi giơ tầm bìa có hình người đi màu xanh, cả lớp sẽ đứng lên, nhìn sang hai bên và hô (quan sát hai bên và đi).  - Khi giơ tấm bìa có hình người đi màu đỏ cả lớp sẽ ngồi xuống ghế và hô (hãy đợi.)  (Cứ thế cho từng nhóm thực hiện)  -GV nhận xét giải thích.  Giáo viên tổng kết các trường hợp cần tuân thủ tín hiệu đèn tín giao thông để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.  - Biết được tác dụng của các loại đèn tín hiệu giao thông.  **5. Củng cố :**  - GV giáo dục cho học sinh khi tham gia giao thông ta phải chấp hành tốt luật giao thông, tín hiệu đèn giao thông để đảm bảo an toàn cho chính mình để giảm bớt gánh nặng cho xã hội.  **6. Dặn dò**  - Về nhà các em xem lại bài và thực hiện tốt luật giao thông khi tham gia.  - Vận động mọi người chấp hành tốt luật giao thông.  - Nhận xét tiết học. | -HS nghe  - Đỏ, vàng, xanh  - Học sinh quan sát tranh  -**Bài 1: Đèn tín hiệu giao thông**  - HS thảo luận nhóm4  - Đại diện trình bài kết quả.  - Lớp nhận xét bổ sung  - Tranh 1: Đặt ở những nơi có đường giao  - Tranh 2: Khi có tín hiệu đèn xanh các em được đi  Tranh 3: Khi có tín hiệu đèn vàng các em phải di chuyển chậm lại dừng trước vạch dừng.  Tranh 4: Khi có tín hiệu đèn đỏ các em không được đi.  - HS thảo luận nhóm4  - Đại diện trình bài kết quả.  - Lớp nhận xét bổ sung  - Tranh 1: Khi có tín hiệu đèn xanh các em được đi  Tranh 2: Khi có tín hiệu đèn đỏ các em không được đi.  - HS thảo luận nhóm 2  - Đại diện trình bài kết quả.  - Lớp nhận xét bổ sung  + Dừng lại quan sát tàu hỏa khi quan đường sắt.  +Tranh 1: Người đi xe được đi.Vì đèn tín hiệu đang báo màu xanh.  +Tranh 2: Người đi bộ được đi.Vì đèn tín hiệu đang báo màu đỏ.  - HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm.  - HS trình bày,..  - Tình huống 1: những trường hợp nào vi phạm đèn tín hiệu:B;C. Những trường hợp chấp hành đèn tín hiệu:A;E;D.  - HS giơ thẻ để thể hiện nội dung: A;B;C;D;E  - Tình huống 2: những trường hợp nào vi phạm đèn tín hiệu:B;C. Những trường hợp chấp hành đèn tín hiệu:A;E;D.  - HS giơ thẻ để thể hiện nội dung: A;B;C;D;E  -HS hoạt động nhóm đôi. HS chia trao đổi trong nhóm.  -HS đại diện trình bài trình bài trước lớp.  - Hs( B;D đèn đỏ, A; C , đèn xanh.)  -HS nhận xét bổ xung.  -HS lắng nghe    -HS lắng nghe |

**Tiết 3 AN TOÀN GIAO THÔNG**

**BÀI 2: VẠCH ĐI BỘ QUA ĐƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Kiến thức kĩ năng:**

-Nhận biết những nơi an toàn khi đi bộ trên đường và khi qua đường.

-Nhận biết vạch đi bộ qua đường là lối đi an toàn dành cho người đi bộ khi qua đường.

-Khi đi bộ trên đường phố phải nắm tay người lớn.quan sát hướng đi của các loại xe.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn kĩ năng cho HS có hành vi cư xử đúng đắn và văn minh khi gặp sự cố trên đường.

- HS thực hiện và nhắc nhở bạn bè, người thân không tụ tập đùa giỡn, mua bán trên vỉa; có thái độ văn minh lịch sự khi nhắc nhở mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:**

- Tranh ảnh về việc đi bộ, các vỉa hè bị lấn chiếm, cá vỉa hè gần trường học, hình tham gia các phương tiện giao thông công cộng để trình chiếu minh họa.

- Các tranh ảnh trong sách Tài liệu giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh lớp 1.

**-** Phiếu nhóm

**-** Phiếu cá nhân

**HS**: Vở, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động mở đầu**

- Giáo viên hỏi học sinh kể lại một số cách đi bộ an toàn mà em biết?

-Học sinh tham gia trả lời câu hỏi .

- GV nhận xét.

-Giới thiệu bài mới: Đi bộ an toàn qua đường

**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Tìm hiểu cách đi bộ qua đường an toàn.**

- Giáo viên cho HS quan sát tranh ảnh thảo luận, chia sẻ trong nhóm và đại diện nhóm trình bày:

+ Cách đi bộ qua đường ở nơi có cầu vượt, đèn tín hiệu và vạch kẻ đường?

**-GV chốt nội dung:** Khi đi bộ qua đường ở nơi có cầu vượt, đèn tín hiệu và vạch kẻ đường thì phải tuân thủ tín hiệu chỉ dẫn.

- Giáo viên cho HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi:

+Cách đi bộ qua đường ở những nơi không có cầu vượt, đèn tín hiệu và vạch kẻ đường?

**- GV chốt nội dung:** Người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường.

- GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung

- GV kết luận.

**2.2. Tìm hiểu những tình huống đi bộ qua đường không an toàn.**

**-**Cho HS quan sát tranh 1, 2, 3, 4 trang 9 thảo luận và chia sẻ trong nhóm:

+Cách qua đường của 2 bạn nhỏ trong hình 1?

+Cách qua đường của 3 bạn nhỏ trong hình 2?

+Cách qua đường của bạn nhỏ trong hình 3?

+Cách qua đường của bạn nhỏ trong hình 4?

- GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung

-GV chốt nội dung: Khi đi bộ qua đường các em phải chú ý quan sát hướng đi của các xe đang đi trên đường.

- Kể thêm những cách đi bộ qua đường an toàn mà em biết?

- GV kết luận.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

- Giáo viên yêu cầu HS quan sát tranh 1, 2 trang 10 và chỉ ra những người đi bộ qua đường an toàn và không an toàn.

- GV gọi đại HS trình bày, các HS khác nhận xét, bổ sung.

-GV chốt nội dung.

- Giáo viên yêu cầu các nhóm thảo luận và chỉ ra những việc cần làm để đảm bảo an toàn khi đi bộ qua đường.

- GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung

- GV kết luận.

**4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

**Tự đánh giá**

**-** GV cho học sinh làm phiếu cá nhân

+ GV phát phiếu, hướng dẫn học sinh

- GV thu phiếu, nhận xét

**Củng cố, dặn dò**

GV nhận xét chung giờ học

**Thứ sáu ngày 6 tháng 9 năm 2024**

**Buổi sáng**

**Tiết 1+ 2 CHO HỌC SINH LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ TRÒ CHƠI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Giáo dục HS tinh thần đoàn kết, gần gũi, vui vẻ, thân thiện với các bạn trong lớp.

- Rèn luyện trí nhớ, phản xạ tốt, khéo léo.

- Tạo không khí vui chơi sôi nổi, thư giãn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1.Hoạt động 1: ổn định tố chức

2. Hoạt động 2: Giới thiệu bài

**Trò chơi: Gió thổi (trái, phải, trước, sau)**

**\* Hướng dẫn cách chơi và luật chơi**

- Quản trò giao việc: Em/bạn hãy tưởng tượng mình là một cái cây. Tất cả đứng giang tay ra để tạo hàng cây. Gió thổi bên nào các em/bạn nghiêng về bên đó.

- Cả lớp đứng rồi dang tay sang hai bên.

Quản trò: (Hô) Gió thổi, gió thổi.

Cả lớp: Về đâu, về đâu?

Quản trò: Bên trái, bên trái.

Cả lớp: Nghiêng người sang bên trái.

Quản trò: Gió thổi, gió thổi.

Cả lớp: Về đâu, về đâu?

Quản trò: Bên phải, bên phải.

Cả lớp: Nghiêng người sang bên phải.

Quản trò hô rồi làm tiếp với các vị trí: trước, sau.

**Lưu ý:** Quản trò lặp lại các vị trí cần luyện tập nhiều lần và tăng tố độ nói để học sinh luyện phản xạ nhan

**\*.Hoạt động thực hành**

- GV tổ chức cho Hs tham gia trò chơi.

- Gv theo dõi, cổ vũ và nhắc nhở Hs tham gia chơi đúng luật.

- Gv nhận xét, biểu dương học sinh tham gia chơi tốt.

**\* Hoạt động ứng dụng:**

- Tham gia trò chơi trong các giờ ra chơi, sinh hoạt ngoài trời

**Trò chơi: Trời mưa, trời mưa.**

**\* Hướng dẫn cách chơi và luật chơi**

**Cách chơi:**

**Quản trò:**(hô): Trời mưa, trời mưa

Cả lớp: Che ô, đội mũ (hai tay vòng lên phía trên đầu)

Quản trò: Mưa nhỏ

Cả lớp: Tí tách, tí tách (Vỗ nhẹ hai tay vào nhau)

Quản trò: Trời chuyển mưa rào

Cả lớp: Lộp độp, lộp độp (Vỗ tay to hơn)

Quản trò: Sấm nổ

Cả lớp: Đì đoàng, đì đoàng (nắm bàn tay phải, giờ lên cao hai lần)

**Quản trò:** Đã 9 giờ tối

Cả lớp: Đi ngủ, đi ngủ (Hai tay úp vào nhau, đưa lên sát má, nghiêng đầu)

Quản trò: Trời đã sáng tỏ

Cả lớp: Gà gáy ò ó o (làm động tác gà gáy)

Quản trò: Rủ nhau tới trường

Cả lớp: Ngồi vào ngay ngắn (Ngồi xuống, vòng tay lên bàn)

*Trò chơi khởi động đầu tiết học: “Trời mưa, trời mưa”*

**\* Hoạt động thực hành**

- GV tổ chức cho Hs tham gia trò chơi.

- Gv theo dõi, cổ vũ và nhắc nhở Hs tham gia chơi đúng luật.

- Gv nhận xét, biểu dương học sinh tham gia chơi tốt.

**\* Hoạt động ứng dụng:**

- Tham gia trò chơi trong các giờ ra chơi, sinh hoạt ngoài trời

**Tiết 3 AN TOÀN GIAO THÔNG**

**BÀI 3: NGỒI SAU XE ĐẠP AN TOÀN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Kiến thức kĩ năng:**

- Nhận biết những quy định an toàn khi ngồi trên xe đạp

- Nhận biết sự cần thiết của các thiết bị an toàn đơn giản (mũ bảo hiểm..).

-Thực hiện đúng trình tự khi ngồi hoặc lên xuống trên xe đạp

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn luyện cho HS thực hiện và nhắc nhở bạn bè, người thân không có thói quen đội mũ bảo hiểm, quan sát các loại xe trước khi xuống xe, biết bám chắc người ngồi đằng trước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:**- Các tranh ảnh trong sách Tài liệu giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh lớp 1

**-** Phiếu nhóm

**-** Phiếu cá nhân

**HS**: Vở, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động mở đầu**

- Giáo viên cho HS tham gia trò chơi “Xe đạp-xe máy”

-GV nhận xét.

-Giới thiệu bài mới: Dẫn dắt từ trò chơi giới thiệu bài học Lên, xuống xe đạp an toàn- Ghi đề bài

**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Tìm hiểu cách lên, xuống xe đạp an toàn.**

- Cho HS quan sát tranh ảnh thảo luận, chia sẻ trong nhóm và đại diện nhóm trình bày:

+ Mô tả lại các bước lên, xuống xe đạp?

***\* Các bước lên xe:***

+Yêu cầu HS nhận xét.

**+**GV chốt nội dung các bước lên xe:

***\* Các bước xuống xe:***

+Yêu cầu HS nhận xét.

+GV chốt nội dung các bước xuống xe:

**\*GV chốt nội dung hđ 1:**

+Chỉ lên, xuống xe khi xe đã dừng hẳn ở vị trí an toàn (vỉa hè, lề đường,…)

+Quan sát kĩ xung quanh trước khi lên, xuống xe.

+Có thể nhờ người lớn giúp đỡ lên, xuống xe.

+Báo hiệu cho người điều khiển có thể di chuyển khi các em đã ngồi vững vàng, ngày ngắn.

**2.2. Tìm hiểu một số tình huống lên, xuống xe đạp, xe máy không an toàn.**

-Cho HS quan sát H1, 2 trang 13 nhận xét cách lên xe của bạn nhỏ ở 2 hình.

-Cho HS quan sát hình 1, 2 trang 14 và trả lời câu hỏi:

-Yêu cầu HS nhận xét.

- GV kết luận, tuyên dương học sinh.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

\* Thực hành lên, xuống xe đạp an toàn:

\* Xử lí tình huống:

- Mời 2 HS đóng vai và xử lí tình huống 1.

- HS nhận xét.

- GV chốt: Nếu em là Bông thì em sẽ bảo mẹ tìm cho em mũ bảo hiểm rồi mới lên xe.

- Mời 2 HS đóng vai và xử lí tình huống 2.

- HS nhận xét.

- GV chốt: Nếu em là Bi em sẽ chờ ô tô đi rồi mới xuống xe như các bước đã hướng dẫn.

**4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

**Tự đánh giá**

**-** GV cho học sinh làm phiếu cá nhân

+ GV phát phiếu, hướng dẫn học sinh

- GV thu phiếu, nhận xét

**Củng cố, dặn dò**

**-**Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học.

- GV nhận xét chung giờ học

**Tiết 4 AN TOÀN GIAO THÔNG**

**BÀI 4: CÁCH ĐỘI MŨ BẢO HIỂM VÀ CÀI QUAI ĐÚNG QUY CÁCH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Kiến thức kĩ năng:**

* Nhận biết được các bộ phận chính của mũ bảo hiểm
* Biết lựa chọn mũ bảo hiểm đạt chuẩn
* Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Nhận biết được người đội mũ bảo hiểm đúng cách và chưa đúng.

- Có trách nhiệm với bản thân và người thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:**

- Tranh ảnh, mũ bảo hiểm.

- Các tranh ảnh trong sách Tài liệu giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh lớp 1

**HS**: Giấy vẽ, bút chì

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động mở đầu**

- Khởi động

- Giáo viên tổ chức cho học sinh Giới thiệu một số loại mũ bảo hiểm thông dụng qua vật thật: mũ bảo hiểm nửa đầu, mũ bảo hiểm ba phần tư đầu, mũ bảo hiểm trùm kín đầu.

- HS quan sát và lắng nghe.

**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Tìm hiểu một số bộ phận của mũ bảo hiểm.**

- GV cho HS quan sát mũ bảo hiểm, chia sẻ trong nhóm và đại diện nhóm trình bày:

+ Kể tên những bộ phận cơ bản của mũ bảo hiểm

+ Nêu tác dụng của từng bộ phận

- GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung

- GV yêu cầu HS nêu những nơi vui chơi an toàn?

- GV gọi đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung

- Kể thêm một số bộ phận khác của mũ bảo hiểm?

- GV kết luận.

**2.2. Tìm hiểu mũ bảo hiểm đạt chuẩn**

**-**GVcho HSquan sát mũ bảo hiểm:

+ Chỉ ra một số dấu hiệu nhận biết mũ bảo hiểm đạt chuẩn

- GV gọi cá nhân trình bày, các cá nhân khác nhận xét, bổ sung

- GV chốt nội dung kết luận:

+ Mũ đạt tiêu chuẩn phải có tem hợp quy cách CR(QCVN)

+ Màu sắc, hình dáng, các đường nét trên mũ được làm cẩn thận.

+ Khi đội mũ đạt chuẩn, em sẽ có cảm giác chắc chắn và thoải mái

- GV kết luận, tuyên dương học sinh.

**2.3: Cách Đội mũ bảo hiểm đúng cách**

- GV cho HS quan sát tranh và đọc các bước đội mũ bảo hiểm đúng cách.

- So sánh với cách em thường làm khi đội mũ bảo hiểm

- GV gọi học sinh nhận xét, bổ sung

- GV kết luận.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

- Cho HS quan sát tranh và video chỉ ra những người đội mũ bảo hiểm chưa đúng cách

- Thực hành đội mũ bảo hiểm đúng cách

- GV gọi học sinh nhận xét, bổ sung

- GV kết luận, tuyên dương học sinh.

**4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

**Tự đánh giá**

**-** GV cho học sinh làm phiếu cá nhân

+ GV phát phiếu, hướng dẫn học sinh

- GV thu phiếu, nhận xét

**Củng cố, dặn dò**

- GV mời HS nhắc lại nội dung bài học.

- GV nhận xét chung giờ học

**Buổi chiều**

**Tiết 1+ 2 HỌC SINH ĐỌC BẢNG CHỮ CÁI**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài học, HS cần đạt:

**1. Phẩm chất:**

Thêm yêu thích và hứng thú với việc học viết, thêm tự tin khi giao tiếp.

**2. Năng lực:**

- Nhận biết và đọc đúng các nét cơ bản các chữ số và dấu thanh; đọc đúng các âm tương ứng với các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.

- Phát triển kĩ năng đọc, viết.

**II. CHUẨN BỊ:**

- GV: Bảng chữ cái.

- HS: Bộ đồ dùng lớp 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**\* Khởi động: (TGDK 5 – 7 phút)**

**a. Mục tiêu:**củng cố lại cho HS về tên gọi cách chơi một số trò chơi khởi động.

**b. Cách tiến hành:**

- GV treo bảng chữ cái lên bảng.

- Cho từng học sinh lên đọc.

- Gv hướng dẫn học sinh phát âm chuẩn một số âm khó, n, l, s, x, ch, tr, r….

- GV cho học sinh đọc số, dấu thanh.

- Gv theo dõi và sửa cho học sinh.

- HS thi đọc .

- GV chỉ một số chữ cho học sinh thi đọc giữa các nhóm

- GV và học sinh nhận xét và tuyên dương nhóm đọc tốt.

- GV nhận xét giờ học.

**Tiết 3 AN TOÀN GIAO THÔNG**

**BÀI 4: NGỒI SAU XE MÁY AN TOÀN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**\* Kiến thức kĩ năng:**

- Nhận biết những quy định an toàn khi ngồi trên xe máy.

- Nhận biết sự cần thiết của các thiết bị an toàn đơn giản (mũ bảo hiểm..).

-Thực hiện đúng trình tự khi ngồi hoặc lên xuống trên xe máy.

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn luyện cho HS thực hiện và nhắc nhở bạn bè, người thân không Có thói quen đội mũ bảo hiểm, quan sát các loại xe trước khi xuống xe, biết bám chắc người ngồi đằng trước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV:**Các tranh ảnh trong sách Tài liệu giáo dục An toàn giao thông dành cho học sinh lớp 1

**-** Phiếu nhóm

**-** Phiếu cá nhân

**HS**: Vở, bút.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động mở đầu**

- Giáo viên cho HS tham gia trò chơi “Xe đạp-xe máy”

-GV nhận xét.

-Giới thiệu bài mới: Dẫn dắt từ trò chơi giới thiệu bài học Lên, xuống xe đạp, xe máy an toàn- Ghi đề bài.

**2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**

**2.1. Tìm hiểu cách lên, xuống xe máy an toàn.**

- Cho HS quan sát tranh ảnh thảo luận, chia sẻ trong nhóm và đại diện nhóm trình bày:

+ Mô tả lại các bước lên, xuống xe máy?

***\* Các bước lên xe:***

+Yêu cầu HS nhận xét.

**+**GV chốt nội dung các bước lên xe:

***\* Các bước xuống xe:***

+Yêu cầu HS nhận xét.

+GV chốt nội dung các bước xuống xe:

**\*GV chốt nội dung hđ 1:**

+Chỉ lên, xuống xe khi xe đã dừng hẳn ở vị trí an toàn (vỉa hè, lề đường,…)

+Quan sát kĩ xung quanh trước khi lên, xuống xe.

+Có thể nhờ người lớn giúp đỡ lên, xuống xe.

+Báo hiệu cho người điều khiển có thể di chuyển khi các em đã ngồi vững vàng, ngày ngắn.

**2.2. Tìm hiểu một số tình huống lên, xuống xe máy không an toàn.**

-Cho HS quan sát H1, 2 trang 13 nhận xét cách lên xe của bạn nhỏ ở 2 hình.

-Cho HS quan sát hình 1, 2 trang 14 và trả lời câu hỏi:

-Yêu cầu HS nhận xét.

- GV kết luận, tuyên dương học sinh.

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

\* Thực hành lên, xuống xe máy an toàn:

\* Xử lí tình huống:

- Mời 2 HS đóng vai và xử lí tình huống 1.

- HS nhận xét.

- GV chốt: Nếu em là Bông thì em sẽ bảo mẹ tìm cho em mũ bảo hiểm rồi mới lên xe.

- Mời 2 HS đóng vai và xử lí tình huống 2.

- HS nhận xét.

- GV chốt: Nếu em là Bi em sẽ chờ ô tô đi rồi mới xuống xe như các bước đã hướng dẫn.

**4.Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

**Tự đánh giá**

**-** GV cho học sinh làm phiếu cá nhân

+ GV phát phiếu, hướng dẫn học sinh

- GV thu phiếu, nhận xét

**Củng cố, dặn dò**

**-**Gv mời HS nhắc lại nội dung bài học.

- GV nhận xét chung giờ học

***Duyệt bài, ngày***  ..... ***tháng 8 năm 2024***

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hằng**

**KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY (Ngày 5 - 6/9)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thứ | **Tiết** | **Tên bài** | Điều chỉnh |
| **Năm**  (5.9) | 1 | Khai giảng |  |
| 2 | Khai giảng |  |
| 3 | Làm quen với trường lớp |  |
| 4 | Làm quen với thầy cô |  |
| 5 | Kiểm tra sách vở và đồ dùng học tập. Hướng dẫn cách sử dụng và bảo quản. |  |
| 6 | An toàn giao thông. Bài 1: Đèn tín hiệu giao thông |  |
| 7 | An toàn giao thông. Bài 1: Vạch đi bộ qua đường |  |
| **Sáu**  (6.9) | 1 | Cho học sinh làm quen với một số trò chơi. |  |
| 2 | Cho học sinh làm quen với một số trò chơi. |  |
| 3 | An toàn giao thông.Bài 3: Ngồi sau xe đạp an toàn |  |
| 4 | An toàn giao thông. Bài 4: Cách đội mũ bảo hiểm và cài quai đúng quy cách. |  |
| 5 | Học sinh đọc bảng chữ cái |  |
| 6 | Học sinh đọc bảng chữ cái |  |
| 7 | An toàn giao thông. Bài 4: Ngồi sau xe máy an toàn. |  |

***Duyệt bài, ngày***  ..... ***tháng 8 năm 2024***

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Hằng**